

Số: 13 /TB-BVĐKBĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Về việc Công khai lựa chọn tổ chức đấu giá cho thuê mặt bằng căn tin bệnh viện

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa 14 thông qua ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/2/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-BV ngày 08/01/2024 của Bệnh viện Đa khoa Bruu Điện về việc phê duyệt phương án tổ chức đấu giá quyền khai thác mặt bằng căn tin tại bệnh viện;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-BV ngày 05/01/2024 của Bệnh viện Đa khoa Bruu Điện về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá để thực hiện đấu giá quyền khai thác mặt bằng căn tin;

Để đảm bảo tính công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, đúng quy định của Pháp luật trong việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, Bệnh viện Đa khoa Bruu Điện thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức đấu giá quyền khai thác mặt bằng căn tin tại Bệnh viện chi tiết như sau:

#### 1. Tên, địa chỉ người có tài sản đấu giá:

1.1 Người có tài sản đấu giá: Bệnh viện Đa khoa Bruu Điện

1.2 Địa chỉ: Lô B9 Thành Thái, phường 15, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh.

#### 2. Thông tin tài sản đấu giá:

2.1 Tên tài sản đấu giá: Quyền khai thác mặt bằng căn tin tại bệnh viện, diện tích cho thuê: 135m<sup>2</sup>, thời gian cho thuê: 36 tháng;

2.2 Thông tin tài sản: Mặt bằng Căn tin cho thuê là mặt bằng thuộc căn tin của bệnh viện Đa khoa Bruu điện diện tích công trình thuộc một phần trong tổng thể các công trình của Bệnh viện

a. Vị trí: Trong khuôn viên Bệnh viện

- Hướng đi vào khu vực cho thuê: có lối đi riêng, có thể đi từ cổng số 1 đường Thành Thái hoặc đi vào từ cổng số 2 cuối đường Trường sơn.

b. Quy mô, hiện trạng công trình xây dựng:



*[Handwritten signature]*

Diện tích cho thuê là: 135 m<sup>2</sup>. Trong đó:

- Diện tích kho: 10 m<sup>2</sup>
- Diện tích khu chế biến và nấu thức ăn : 40 m<sup>2</sup>
- Khu vực nhà ăn : 75 m<sup>2</sup>
- Nhà vệ sinh : 10 m<sup>2</sup>

Cho thuê diện tích thông thủy (diện tích dùng riêng), không kèm tài sản như bàn ghế, quạt.....

### 3. Giá khởi điểm cho tài sản đấu giá:

Giá khởi điểm: **20.041.000** đồng/ 1tháng (hai mươi triệu không trăm bốn mươi một ngàn đồng)

Thời gian cho thuê là : 36 tháng

Giá trên đã bao gồm VAT; chưa bao gồm tiền trông giữ xe và tiền phí dịch vụ (tiền điện, nước, vệ sinh, bảo vệ...)

### 4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Mọi tổ chức đấu giá tài sản phải có đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, cụ thể như sau:

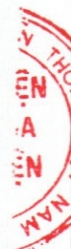
TT	Nội dung	Điểm tối đa	Yêu cầu hồ sơ chứng minh đáp ứng nội dung lựa chọn
I	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>23,0</b>	
1	<i>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</i>	<i>11,0</i>	Hồ sơ chứng minh thuộc quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng của tổ chức đấu giá đang còn hiệu lực
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0	
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0	
2	<i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu</i>	<i>8,0</i>	Có ảnh chụp và mô tả chiều dài, chiều rộng

	giá		nơi tổ chức đấu giá
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0	
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0	
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	3,0	Có ảnh chụp và link trang web
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến.	1,0	Có bản chụp hồ sơ chứng minh của cơ quan có thẩm quyền
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0	Chứng minh bằng hình ảnh
<b>II</b>	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án, đơn vị nào thiếu 1 trong các phương án bị trừ điểm)</b>	<b>22,0</b>	Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng trình tự thực hiện và đề xuất các công việc thực hiện
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0	
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0	
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giã	4,0	
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0	
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0	
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình	3,0	

VIỆ  
H V  
KH  
U Đ

<i>tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>			
<b>III</b>	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>	<b>45,0</b>	<b>Có hồ sơ chứng minh</b>
1	<i>Trong năm trước liên kế đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5)</i>	6,0	
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)	2,0	
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng	3,0	
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng	4,0	
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng	5,0	
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên	6,0	
2	<i>Trong năm trước liên kế đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5)</i>	18,0	
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)	10,0	
2.2	Từ 20% đến dưới 40%	12,0	
2.3	Từ 40% đến dưới 70%	14,0	
2.4	Từ 70% đến dưới 100%	16,0	
2.5	Từ 100% trở lên	18,0	
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2)</i>	5,0	

	<i>hoặc 3.3)</i>		
3.1	Dưới 03 năm	3,0	
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm	4,0	
3.3	Từ 05 năm trở lên	5,0	
4	<i>So lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3)</i>	3,0	
4.1	01 đấu giá viên	1,0	
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0	
4.3	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0	
5	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3)</i>	4,0	
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0	
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0	
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0	
6	<i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</i>	5,0	
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0	
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0	
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0	



*[Handwritten signature]*

6.4	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	5,0	
7	<i>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động</i> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</i>	3,0	
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0	
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0	
8	<i>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</i>	1,0	
<b>IV</b>	<b>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3)</b>	<b>5,0</b>	
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0	
2	<i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	4,0	
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	5,0	
<b>V</b>	<b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</b>	<b>5,0</b>	Có hồ sơ chứng minh
1	Từ 01 đến 50 cuộc	2,0	
2	Từ 50 đến 100 cuộc	3,0	
3	Từ 100 cuộc trở lên	5,0	
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>	
<b>VI</b>	<b>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</b>		Có hồ sơ chứng minh
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản	<b>Đủ điều kiện</b>	

	do Bộ Tư pháp công bố		
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện	

**Ghi chú:**

\* Trong trường hợp có nhiều đơn vị được đánh giá có điểm cao nhất bằng nhau thì xem xét tiêu chí ưu tiên đơn vị có hình thức đấu giá trực tuyến (là đơn vị đã được phê duyệt đủ điều kiện đấu giá hình thức trực tuyến, có trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến), đồng thời là đơn vị có tổng số lượng cuộc đấu giá tài sản thành công bằng hình thức đấu giá trực tuyến cao nhất.

\* Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn do tổ chức đấu giá tài sản xây dựng, có dấu xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại Phụ lục này.

Trong trường hợp người đại diện theo pháp luật, đấu giá viên của tổ chức bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật về tội vi phạm quy định về hoạt động bán đấu giá tài sản; tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên bị xử lý vi phạm hành chính; tổ chức đấu giá tài sản bị cơ quan có thẩm quyền xác định không thực hiện thông báo công khai việc đấu giá tài sản trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ thì tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm cung cấp các thông tin này.

\* Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình. Tổ chức đấu giá tài sản có thể gửi kèm theo bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình.

**5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:**

- Thời gian nhận hồ sơ: từ 08 giờ 00phút, ngày 11/01/2024 đến 08 giờ 00 phút, ngày 18/01/2024

- Địa điểm: Bệnh viện Đa khoa Bru điện

- Địa chỉ : Lô B9 đường Thành thái, P15, Q10, TP. Hồ Chí Minh

- Điện thoại liên hệ: 028.38649829

**Lưu ý:**

- Người đến nộp hồ sơ đăng ký phải mang theo giấy giới thiệu và bản chụp chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu (mang bản gốc đi để đối chiếu)

Bệnh viện Đa khoa Bru Điện mong nhận được sự hợp tác của các tổ chức đấu giá chuyên nghiệp. Trân trọng

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu: VT



BỆNH VIỆN ĐA KHOA BƯU ĐIỆN

	giá		nơi tổ chức đấu giá
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0	
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0	
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	3,0	Có ảnh chụp và link trang web
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến.	1,0	Có bản chụp hồ sơ chứng minh của cơ quan có thẩm quyền
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0	Chứng minh bằng hình ảnh
<b>II</b>	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án, đơn vị nào thiếu 1 trong các phương án bị trừ điểm)</b>	<b>22,0</b>	Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng trình tự thực hiện và đề xuất các công việc thực hiện
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0	
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0	
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá	4,0	
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0	
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0	
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình	3,0	

